

Số: 2709/CTKHH-TTHT  
V/v chính sách thuế TNCN

Khánh Hòa, ngày 31 tháng 5 năm 2021

Kính gửi: Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa  
Địa chỉ: Số 11 Lý Thánh Tôn, Phường Vạn Thạnh, TP Nha Trang,  
tỉnh Khánh Hòa (MST: 4200601069)

Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa (Cục Thuế) nhận được công văn số 1866/ĐLKH-P3 ghi ngày 17/5/2021 của Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa (Công ty) về chính sách thuế Thu nhập cá nhân (Thuế TNCN), Cục Thuế có ý kiến như sau:

**1. Tính thuế TNCN đối với các khoản thu nhập trả cho thân nhân người lao động sau khi người lao động đã chết:**

Tại Điều 34 Bộ Luật lao động số 45/2019/QH14 ngày 06/12/2019 quy định:

*“Điều 34. Các trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động*

...

*6. Người lao động chết, bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, mất tích hoặc là đã chết.*

...

Tại khoản 1 Điều 69 Luật quản lý số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc Hội quy định:

*“1. Việc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế của người đã chết, người bị Tòa án tuyên bố là đã chết do người được thừa kế thực hiện trong phần tài sản của người đã chết, người bị Tòa án tuyên bố là đã chết để lại hoặc phần tài sản người thừa kế được chia tại thời điểm nhận thừa kế. Trong trường hợp không có người thừa kế hoặc tất cả những người thừa kế từ chối nhận di sản thừa kế thì việc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế của người đã chết, người bị Tòa án tuyên bố là đã chết thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.”*

Tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNCN (sau đây gọi tắt là Thông tư 111) quy định các khoản thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công như sau:

*“Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động **nhận được** từ người sử dụng lao động...”*

Tại khoản 9 Điều 2 Thông tư số 111 quy định thu nhập từ nhận thừa kế như sau:

*“Thu nhập từ nhận thừa kế là khoản thu nhập mà cá nhân nhận được theo di chúc hoặc theo quy định của pháp luật về thừa kế, cụ thể như sau:*

a) Đối với nhận thừa kế là chứng khoán bao gồm: cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu, tín phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại chứng khoán khác theo quy định của Luật Chứng khoán; cổ phần của cá nhân trong công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

b) Đối với nhận thừa kế là phần vốn trong các tổ chức kinh tế, cơ sở kinh doanh bao gồm: vốn góp trong công ty trách nhiệm hữu hạn, hợp tác xã, công ty hợp danh, hợp đồng hợp tác kinh doanh; vốn trong doanh nghiệp tư nhân, cơ sở kinh doanh của cá nhân; vốn trong các hiệp hội, quỹ được phép thành lập theo quy định của pháp luật hoặc toàn bộ cơ sở kinh doanh nếu là doanh nghiệp tư nhân, cơ sở kinh doanh của cá nhân.

c) Đối với nhận thừa kế là bất động sản bao gồm: quyền sử dụng đất; quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất; quyền sở hữu nhà, kể cả nhà ở hình thành trong tương lai; kết cấu hạ tầng và các công trình xây dựng gắn liền với đất, kể cả công trình xây dựng hình thành trong tương lai; quyền thuê đất; quyền thuê mặt nước; các khoản thu nhập khác nhận được từ thừa kế là bất động sản dưới mọi hình thức; trừ thu nhập từ thừa kế là bất động sản theo hướng dẫn tại điểm d, khoản 1, Điều 3 Thông tư này.

d) Đối với nhận thừa kế là các tài sản khác phải đăng ký quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng với cơ quan quản lý Nhà nước như: ô tô; xe gắn máy, xe mô tô; tàu thủy, kể cả sà lan, ca nô, tàu kéo, tàu đẩy; thuyền, kể cả du thuyền; tàu bay; súng săn, súng thể thao.”

Tại tiết a.4 điểm a Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi bổ sung tại Khoản 3 Điều 21 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài chính) quy định:

“a.4) Ủy quyền quyết toán thuế

a.4.1) Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ủy quyền cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế thay trong các trường hợp sau:

- Cá nhân chỉ có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 (ba) tháng trở lên tại một tổ chức, cá nhân trả thu nhập và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm ủy quyền quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 (mười hai) tháng trong năm.

- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 (ba) tháng trở lên tại một tổ chức, cá nhân trả thu nhập và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm ủy quyền quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 (mười hai) tháng trong năm, đồng thời có thu nhập vãng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng đã được đơn vị trả thu nhập khấu trừ thuế 10% mà không có yêu cầu quyết toán thuế đối với phần thu nhập này.”

Căn cứ các quy định nêu trên và theo trình bày của Công ty tại công văn số 1866/ĐLKH ghi ngày 17/5/2021, trường hợp người lao động làm việc theo hợp đồng lao động dài hạn tại công ty nhưng bị chết vào năm 2020 thì:

- Nếu trong năm 2020, người lao động có một nguồn thu nhập từ tiền lương, tiền công duy nhất tại Công ty thì Công ty thực hiện quyết toán thuế TNCN thay cho người lao động theo đúng quy định của Luật thuế TNCN (Công ty không phải cấp chứng từ thuế TNCN cho người lao động). Người hưởng thừa kế theo quy định của pháp luật có trách nhiệm nộp số thuế TNCN còn phải nộp hoặc được hoàn số thuế TNCN nộp thừa cho người nộp thuế là người được pháp luật coi là đã chết sau khi được Công ty quyết toán thuế TNCN theo quy định hiện hành.

- Năm 2021, Công ty chỉ trả phần thu nhập từ tiền lương, tiền công của các năm trước theo quy chế của Công ty cho người lao động nhưng tại thời điểm chi trả người lao động đã chết nên công ty chỉ trả cho người thừa kế hợp pháp của người lao động thì khoản thu nhập này không thuộc đối tượng chịu thuế TNCN. Công ty không phải khấu trừ thuế TNCN khi chi trả cho người thừa kế.

## **2. Thuế TNCN đối với hộ kinh doanh khi Công ty ký kết hợp đồng.**

Căn cứ Điều 2 Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính (Gọi tắt là Thông tư 92) quy định về phương pháp tính thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán như sau:

*“Điều 2. Phương pháp tính thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán*

### *1. Nguyên tắc áp dụng*

*a) Cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán (sau đây gọi là cá nhân nộp thuế khoán) là cá nhân kinh doanh có phát sinh doanh thu từ kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh trừ cá nhân kinh doanh hướng dẫn tại Điều 3, Điều 4 và Điều 5 Thông tư này.*

*b) Đối với cá nhân nộp thuế khoán thì mức doanh thu 100 triệu đồng/năm trở xuống để xác định cá nhân không phải nộp thuế giá trị gia tăng, không phải nộp thuế thu nhập cá nhân là doanh thu tính thuế thu nhập cá nhân của năm.*

*Trường hợp cá nhân nộp thuế khoán kinh doanh không trọn năm (không đủ 12 tháng trong năm dương lịch) bao gồm: cá nhân mới ra kinh doanh; cá nhân kinh doanh thường xuyên theo thời vụ; cá nhân ngừng/ngỉ kinh doanh thì mức doanh thu 100 triệu đồng/năm trở xuống để xác định cá nhân không phải nộp thuế giá trị gia tăng, không phải nộp thuế thu nhập cá nhân là doanh thu tính thuế thu nhập cá nhân của một năm (12 tháng); doanh thu tính thuế thực tế để xác định số thuế phải nộp trong năm là doanh thu tương ứng với số tháng thực tế kinh doanh. Trường hợp cá nhân nộp thuế khoán đã được cơ quan thuế thông báo số thuế khoán phải nộp, nếu kinh doanh không trọn năm thì cá nhân được giảm thuế khoán phải nộp tương ứng với số tháng ngừng/ngỉ kinh doanh trong năm.*

*Ví dụ 1: Ông A bắt đầu kinh doanh từ tháng 4 năm 2015, và dự kiến có doanh thu khoán của 09 tháng thực tế kinh doanh là 90 triệu đồng (trung bình 10 triệu/tháng) thì doanh thu tương ứng của một năm (12 tháng) là 120 triệu đồng (>100 triệu đồng). Như vậy, Ông A thuộc diện phải nộp thuế giá trị gia tăng, phải nộp thuế thu nhập cá nhân tương ứng với doanh thu thực tế phát sinh từ tháng 4 năm 2015 là 90 triệu đồng.*

.....

## *2. Căn cứ tính thuế*

*Căn cứ tính thuế đối với cá nhân nộp thuế khoán là doanh thu tính thuế và tỷ lệ thuế tính trên doanh thu.*

### *a) Doanh thu tính thuế*

*a.1) Doanh thu tính thuế giá trị gia tăng và doanh thu tính thuế thu nhập cá nhân là doanh thu bao gồm thuế (trường hợp thuộc diện chịu thuế) của toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền hoa hồng, tiền cung ứng dịch vụ phát sinh trong kỳ tính thuế từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.*

*Trường hợp cá nhân nộp thuế khoán có sử dụng hóa đơn của cơ quan thuế thì doanh thu tính thuế được căn cứ theo doanh thu khoán và doanh thu trên hóa đơn.*

*a.2) Trường hợp cá nhân kinh doanh không xác định được doanh thu tính thuế khoán hoặc xác định không phù hợp thực tế thì cơ quan thuế có thẩm quyền ấn định doanh thu tính thuế khoán theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.*

...

### *d) Thời điểm xác định doanh thu tính thuế*

*d.1) Đối với doanh thu tính thuế khoán thì thời điểm cá nhân thực hiện việc xác định doanh thu là từ ngày 20/11 đến ngày 15/12 của năm trước năm tính thuế.*

*d.2) Đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế khoán mới ra kinh doanh (không hoạt động từ đầu năm) hoặc cá nhân thay đổi quy mô, ngành nghề kinh doanh trong năm thì thời điểm thực hiện việc xác định doanh thu tính thuế khoán của năm là trong vòng 10 ngày kể từ ngày bắt đầu kinh doanh hoặc ngày thay đổi quy mô, ngành nghề kinh doanh.*

*d.3) Đối với doanh thu theo hóa đơn thì thời điểm xác định doanh thu tính thuế thực hiện theo hướng dẫn tại điểm d khoản 2 Điều 3 Thông tư này.”*

*Căn cứ Điều 6 Thông tư 92 quy định về khai thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán như sau:*

*“Điều 6. Khai thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán*

#### *1. Nguyên tắc khai thuế*

*a) Cá nhân nộp thuế khoán khai thuế khoán một năm một lần tại Chi cục Thuế nơi cá nhân có địa điểm kinh doanh và không phải quyết toán thuế.*

b) Cá nhân nộp thuế khoán sử dụng hóa đơn của cơ quan thuế thì ngoài việc khai doanh thu khoán, cá nhân tự khai và nộp thuế đối với doanh thu trên hóa đơn theo quý.

...

## 2. Hồ sơ khai thuế

Từ ngày 20 tháng 11 đến ngày 05 tháng 12 của hằng năm, cơ quan thuế phát Tờ khai thuế năm sau cho tất cả các cá nhân kinh doanh nộp thuế khoán.

....

## 3. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế

- Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đối với cá nhân nộp thuế khoán chậm nhất là ngày 15 tháng 12 của năm trước năm tính thuế.

- Trường hợp cá nhân nộp thuế khoán mới ra kinh doanh hoặc thay đổi ngành nghề, quy mô kinh doanh trong năm thì thời hạn nộp hồ sơ khai thuế chậm nhất là ngày thứ mười (10) kể từ ngày bắt đầu kinh doanh hoặc thay đổi ngành nghề, quy mô kinh doanh...

## 4. Xác định doanh thu và mức thuế khoán

a) Doanh thu tính thuế khoán đối với cá nhân nộp thuế khoán là doanh thu được ổn định trong một năm.

b) Cá nhân nộp thuế khoán tự xác định doanh thu tính thuế khoán trong năm để làm cơ sở xác định số thuế phải nộp trên tờ khai mẫu số 01/CNKD ban hành kèm theo Thông tư này. Trường hợp cá nhân kinh doanh không xác định được doanh thu khoán, không nộp hồ sơ khai thuế hoặc doanh thu tính thuế khoán xác định không phù hợp với thực tế kinh doanh thì cơ quan thuế có thẩm quyền ấn định doanh thu tính thuế khoán theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

...”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty ký hợp đồng dịch vụ đối với hộ kinh doanh (HKD) thì HKD thực hiện kê khai và nộp thuế khoán theo quy định Điều 2 Thông tư 92 nêu trên. HKD tự xác định doanh thu tính thuế khoán của năm (là khoản thù lao dịch vụ, hoa hồng được hưởng dựa trên chứng từ có liên quan như hợp đồng, thanh lý hợp đồng, chứng từ chi tiền... và doanh thu từ các hoạt động kinh doanh khác nếu có) theo nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều 2 và khoản 1 Điều 6 Thông tư 92.

Trường hợp HKD xác định doanh thu tính thuế khoán của năm (bao gồm tiền thù lao dịch vụ do Công ty chi trả và các khoản doanh thu từ hoạt động kinh doanh khác nếu có) từ 100 triệu đồng/năm trở xuống thì HKD thuộc diện không phải nộp thuế GTGT, không phải nộp thuế TNCN và không phải nộp lệ phí môn bài của năm. HKD không thực hiện xuất hóa đơn, Công ty sử dụng Bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ mua vào không có hóa đơn (mẫu số 01/TNDN) ban hành kèm theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính đối với thù lao dịch vụ của HKD.

Trường hợp HKD có doanh thu trên 100 triệu đồng/năm thì thuộc diện phải nộp thuế GTGT, thuế TNCN, lệ phí môn bài. Tỷ lệ tính thuế đối với khoản thù lao do Công ty chi trả được xác định theo Phụ lục 01 - Danh mục ngành nghề tính thuế GTGT, TNCN theo tỷ lệ % trên doanh thu đối với cá nhân kinh doanh ban hành kèm Thông tư số 92. HKD liên hệ với Chi cục Thuế địa phương để mua hóa đơn xuất giao cho Công ty.

Vậy Cục Thuế đề nghị Công ty nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đã được trích dẫn tại công văn này để thực hiện đúng theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Phòng: VP, NVDTPC, KTNB, HKDCN, TTKT1, 2, 3, 4; (VBĐT)
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (tnttien-05b).

**CỤC TRƯỞNG**

**Lương Văn Ngà**